

## THƯ MỤC

### TẠP CHÍ NGÂN HÀNG SỐ 18 NĂM 2018

Trung tâm Thông tin Thư viện trân trọng giới thiệu Thư mục Tạp chí Ngân hàng số 18 năm 2018.

**1. Tăng cường kiểm soát an toàn nợ công tại Việt Nam/** Kiều Hữu Thiện// Tạp chí Ngân hàng .- Số 18/2018 .- Tr. 2 – 7

**Tóm tắt:** Nợ công là tình trạng phổ biến ở hầu hết các quốc gia do chi tiêu chính phủ vượt quá nguồn thu từ thuế trong nền kinh tế. Nợ công sẽ là hiện tượng bình thường nếu như nó luôn nằm trong ngưỡng an toàn theo quy định, song, nó sẽ là vấn đề lớn, có thể đe dọa làm mất an toàn kinh tế vĩ mô, gây bất ổn đối với thị trường tài chính nếu như nó không được kiểm soát hiệu quả. Cho đến nay, đã có rất nhiều ý kiến khác nhau bàn về nợ công và những tác động của chúng đối với sự ổn định kinh tế vĩ mô, song, đa số các ý kiến đều đồng tình cho rằng nợ công nếu không được kiểm soát tốt thì sẽ gây ra các hệ quả rất khó lường đối với sự phát triển ổn định của nền kinh tế cũng như nó có thể khiến thị trường tài chính thiếu ổn định. Bài viết này tập trung phân tích thực trạng nợ công của Việt Nam hiện nay, qua đó, cho thấy những thách thức mà nền kinh tế có thể sẽ phải đối mặt, từ đó, đề xuất một số khuyến nghị nhằm kiểm soát chặt chẽ nợ công trong tương lai.

**Từ khóa:** Nợ công; Thị trường tài chính; Kinh tế vĩ mô

**2. Ngân hàng sẽ hoạt động theo mô hình nào dưới tác động của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0/** Lê Phương Lan// Tạp chí Ngân hàng .- Số 18/2018 .- Tr. 13 – 17

**Tóm tắt:** Đã có những dự đoán về sự biến mất của mô hình ngân hàng truyền thống dưới tác động của cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0 và thay thế vào đó là mô hình ngân hàng số, giao dịch hoàn toàn trực tuyến, thông qua các thiết bị di động và điện tử. Song, nhiều nghiên cứu cho thấy điều này khó có khả năng biến thành hiện thực trong tương lai gần. Tuy nhiên, mô hình ngân hàng truyền thống cũng sẽ phải biến đổi để thích ứng với bối cảnh mới. Sự biến đổi này sẽ dẫn các ngân hàng đi tới tương lai nào? Điều này còn phụ thuộc câu trả lời cho câu hỏi: thứ nhất, liệu rằng ngân hàng có còn là người duy nhất nắm giữ mối quan hệ khách hàng và giao tiếp với khách hàng hay phải nhường vị trí này cho người chơi khác; thứ hai, ngân hàng có phải là người cung ứng dịch vụ tới người dùng cuối cùng và chịu trách nhiệm với họ về những rủi ro của sản phẩm, dịch vụ được cung ứng.

**Từ khóa:** Ngân hàng truyền thống; Cách mạng công nghiệp 4.0; Ngân hàng số

**3. Triển khai chứng khoán hóa nợ xấu, những vấn đề cần cân nhắc/** Trần Thị Vân Anh// Tạp chí Ngân hàng .- Số 18/2018 .- Tr. 20 – 26

**Tóm tắt:** Trong quá trình thực hiện mục tiêu ổn định kinh tế vĩ mô, an toàn nợ công, an ninh tài chính quốc gia theo đúng chủ trương của Đảng và các nghị quyết của Quốc hội thì triển khai chứng khoán hóa với tư cách là một trong những biện pháp xử lý nợ xấu trong nền kinh tế là vấn đề có ý nghĩa thực tiễn cao. Nghiên cứu này được tài trợ bởi Đại học Quốc gia Hà Nội trong đề tài mã số QG.18.25 có mục tiêu là đánh giá những lợi ích và bất lợi qua đó đề xuất một số vấn đề cần cân nhắc liên quan tới những điều kiện cần thiết hỗ trợ áp dụng biện pháp chứng khoán hóa tại Việt Nam.

**Từ khóa:** Chứng khoán hóa; Xử lý nợ xấu; Nợ công

**4. Vốn tín dụng ngân hàng chính sách xã hội thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu nông nghiệp – nông thôn vùng đồng bằng sông Cửu Long theo hướng phát triển bền vững/** Lê Phan Thanh Hòa// Tạp chí Ngân hàng .- Số 18/2018 .- Tr. 36 – 41

**Tóm tắt:** Bài viết nghiên cứu thực trạng vốn tín dụng ngân hàng đầu tư thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế vùng đồng bằng sông Cửu Long; Đánh giá chung về vốn tín dụng ngân hàng cho chuyển dịch cơ cấu kinh tế đồng bằng sông Cửu Long; từ đó, đưa ra những giải pháp tiếp tục phát huy vai trò vốn tín dụng chính sách cho chuyển dịch cơ cấu kinh tế đồng bằng sông Cửu Long.

**Từ khóa:** Vốn tín dụng; Ngân hàng; Đồng bằng sông Cửu Long

**5. Để triển khai có hiệu quả Quy chế thông tin báo cáo về tiền gửi được bảo hiểm/** Huyền My// Tạp chí Ngân hàng .- Số 18/2018 .- Tr. 42 – 43

**Tóm tắt:** Việc ban hành Quy chế thông tin báo cáo về tiền gửi được bảo hiểm (có hiệu lực từ ngày 01/7/2018) có ý nghĩa quan trọng đối với hoạt động bảo hiểm tiền gửi (BHTG) ở Việt Nam. Đây là văn bản đầu tiên tại Việt Nam quy định về cách thức thu thập thông tin về tiền gửi được bảo hiểm từ tổ chức tham gia BHTG để xây dựng hệ thống dữ liệu đáp ứng yêu cầu hoạt động nghiệp vụ, thực hiện quyền và nghĩa vụ của bảo hiểm tiền gửi Việt Nam (BHTGVN) quy định tại Luật BHTG; qua đó, góp phần thiết thực nâng cao hiệu quả bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người gửi tiền, đảm bảo sự phát triển an toàn, lành mạnh của hoạt động ngân hàng. Bài viết giới thiệu một số nội dung chính, cách thức triển khai cũng như đưa ra những giải pháp thực hiện hiệu quả Quy chế thông tin báo cáo về tiền gửi được bảo hiểm.

**Từ khóa:** Quy chế thông tin báo cáo; Bảo hiểm tiền gửi

**6. Kinh nghiệm điều hành tỷ giá hối đoái của Malaysia giai đoạn 2000-2017/** Nguyễn Thị Vũ Hà, Nguyễn Thị Vượng// Tạp chí Ngân hàng .- Số 18/2018 .- Tr. 44 – 52

**Tóm tắt:** Từ sau khủng hoảng tài chính Châu Á 1997-1998 đến nay, Malaysia đã thực hiện hai chế độ tỷ giá hối đoái là cố định và thả nổi. Việc thả nổi tỷ giá ở Malaysia diễn ra chậm hơn so với các nước khác trong khu vực (năm 2005) nhưng mang lại kết quả tích cực cho Malaysia. Malaysia đã khéo léo sử dụng các công cụ khác nhau để điều hành tỷ giá hối đoái nhằm tăng trưởng kinh tế và ổn định hệ thống tài chính tiền tệ quốc gia. Trong khuôn khổ bài viết này, tác giả sẽ làm rõ mục tiêu chính sách, sự lựa chọn chính sách tỷ giá hối đoái và hiệu quả của nó tới nền kinh tế của Malaysia trong giai đoạn 2000-2017, trên cơ sở đó, đưa ra một số khuyến nghị đối với Việt Nam.

**Từ khóa:** Tỷ giá hối đoái; Malaysia; Tài chính tiền tệ

**Trung tâm Thông tin Thư viện**